

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 295/2018/HS-PT

Ngày 21 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa;
Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 259/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2018/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã L.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985 tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú (có đăng ký tạm trú): Tổ D, Khu phố E, phường F, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Phạm Thị Ph; có vợ tên Nguyễn Ngọc T và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22-5-2017, bị Công an xã G xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 26-5-2017; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018; ngày

08-5-2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Ấp H, xã I, thị xã L, Đồng Nai; nghề nghiệp: Tiếp thị; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Th; có vợ Lê Hoài Ph và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/02/2018, bị Công an thị xã L xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 14/3/2018; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018; ngày 08-5-2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Mai S (tên gọi khác: T), sinh năm 1962 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Ấp H, xã I, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H (chết) và bà Vũ Thị M (chết); có chồng Nguyễn Quốc M (chết) và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16-01-2018, bị Công an xã H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 17-01-2018; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018; ngày 08-5-2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Thị Nh, sinh năm 1989 tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp I, xã K, huyện L, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú (có đăng ký tạm trú): Ấp M, xã N, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Nh; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22-5-2017, bị Công an xã I xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 22-5-2017; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018; ngày 08-5-2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02-5-2018, khi bị cáo Nguyễn Thị L cho các bị cáo Nguyễn Thị Mai S, Trần Thị Nh, Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Trọng Ngh, Nguyễn Văn Q và Tống Văn D mượn nhà của mình tại ấp I, xã K, thị xã L, để đánh bài xì zách ăn tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã L bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm số tiền 26.750.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá bài. Cụ thể: Thu trên chiếu bạc số tiền 13.950.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá bài. Thu giữ trên người S số tiền 2.600.000 đồng, trên người Th số tiền 3.000.000 đồng, trên người Ngh số tiền 200.000 đồng và trên người D 7.000.000 đồng. Qua điều tra xác định số tiền thu giữ trên người các bị cáo S, Th, Ngh là tiền dùng để đánh bạc. Riêng số tiền 7.000.000 đồng thu giữ trên người D thì có 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc. Tổng số tiền để đánh bạc trong ngày 02-5-2018 là 20.750.000 đồng.

Cách thức chơi đánh bài xì zách là người làm cái cầm bộ bài tây 52 lá, chia cho mỗi người 02 lá bài, các lá bài còn lại úp (gọi là bài tỳ để kéo bài); người cầm cái chia bài theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại tùy theo người cầm cái thuận tay nào; người được chia đầu thì kéo bài (bốc bài) trước, khi bốc bài được tính theo nút già, đầm, bồi, 10 là tính 10 điểm (10 nút), Át (xì) thì được tính 10, 11 và 01 nút. Cứ như vậy, mỗi người được bốc bài tối đa 03 lần, tổng số bài là 05 lá, khi điểm nút bài từ đủ 16 đến 21 điểm (nút) thì ngừng kéo, nếu 05 lá bài có số điểm từ 16 đến 21 điểm gọi là ngũ linh, 22 điểm trở lên gọi là quắc, 02 lá bài Át (xì) gọi là “xì bàn” là lớn nhất, 01 lá xì và 01 lá 10 hoặc bồi, đầm, già gọi là “xì zách” là lớn thứ hai, nếu 05 lá bài có điểm nút từ 16 đến 21 điểm gọi là ngũ linh là lớn thứ ba rồi mới tính điểm 21, 20, 19...đến 16. Nhà cái là người được phép mở bài, nếu thắng điểm thì nhà cái ăn tiền và thua điểm thì trả tiền.

Ngoài ra, vào các ngày 30-4-2018 và ngày 01-5-2018, cũng với hình thức trên, các bị cáo đến nhà Nguyễn Thị L để đánh bạc, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 30-4-2018, D rủ Th và Ngh về nhà bị cáo L (là mẹ vợ D) ăn nhậu. Trong khi chờ bà L mang đồ ăn về có thêm Nh đến chơi nên D rủ nhau đánh bài, D điện thoại cho bà L trên đường về ghé mua 04 bộ bài Tây, bị cáo L đồng ý. Khi đưa bài về bị cáo L nói nếu ai thắng thì bỏ ra 10.000 đồng đến 20.000 đồng để L mua bài và nước uống, sau đó L đi làm. D, Th, Ngh, Nh thoả thuận chơi bài xì zách, làm cái xoay vòng, mỗi người cầm cái 03 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Th mang theo 1.000.000 đồng và thắng được 300.000 đồng; Ngh mang theo 1.500.000 đồng và thắng được

1.000.000 đồng; Nh mang theo 1.000.000 đồng và thua hết 900.000 đồng và D mang theo 1.000.000 đồng và thua 200.000 đồng. Cho L được 100.000 đồng tiền xâu. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc trong ngày 30-4-2018 là 4.500.000 đồng. Chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nghỉ và hẹn đến ngày hôm sau sẽ chơi tiếp.

- Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 01-5-2018, do có hẹn trước nên D cùng Th, Ngh và Nh đến nhà bà L chơi đánh bài. Khi đến nhà bị cáo L được một lúc, S và Qu cũng đến chơi. Nhớ điện thoại cho bà L mua 03 bộ bài Tây mang về. Sau khi đưa 03 bộ bài cho Nh, bà L đi làm và mọi người có hứa ai làm cái thắng thì bỏ ra 10.000 đồng đến 20.000 đồng cho L là tiền công mua bài và nước uống. Số tiền các đối tượng mang theo dùng để đánh bạc, Th mang theo 800.000 đồng và thua hết 500.000 đồng; Ngh mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết 1.000.000 đồng; Nh mang theo 1.500.000 đồng và thua hết 250.000 đồng, Sinh mang theo 300.000 đồng và thua hết 300.000 đồng, D mang theo 300.000 đồng để đánh bạc và thắng được 1.200.000 đồng và Qu mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc và thắng được 800.000 đồng. Chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nghỉ; cho L 150.000 đồng tiền xâu. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc trong ngày 01-5-2018 là 4.900.000 đồng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2018/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã L, đã tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Tống Văn D, Nguyễn Trọng Ngh, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Thị Mai S và Trần Thị Nh phạm tội “Đánh bạc”; quyết định xử phạt như sau:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L (tên gọi khác: G) số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

- Xử phạt: Bị cáo Tống Văn D số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Ngh số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Qu 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Th 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án , được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mai S (tên gọi khác: T) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án , được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Nh 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án , được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

- Ngày 25 tháng 9 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị Mai S kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 26 tháng 9 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thanh Th, Trần Thị Nh và Nguyễn Văn Qu kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, kết luận cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo có kháng cáo như sau: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng các bị cáo Qu, Th cũng đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính; các bị cáo Qu, Th, S và Nh đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết này thuộc Điểm i và Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo S cung cấp chứng cứ về việc cha mẹ của bị cáo từng làm tiếp tế cho cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ và bị địch bắt giam; việc này được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo Th cung cấp đơn thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn và bản thân là lao động chính trong gia đình; đơn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, xem xét áp dụng Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo S và bị cáo Th.

- Về hình phạt:

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đều có đầy đủ nhận thức, đều biết rõ đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là tệ nạn và nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Các bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng vẫn không cải tạo; do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo; đồng thời, cũng để phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), quyết định xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã giảm nhẹ so với hành vi phạm tội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a và Điểm b, Khoản 1, Điều 355; Điều 356; Điều 357 và Khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Thị Mai S và Trần Thị Nh.

Sửa về áp dụng pháp luật do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2018/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã L.

1. Quyết định hình phạt:

Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i và Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”:

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Qu 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Thị Nh 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i và Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51; Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”:

1.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

1.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai S (tên gọi khác: Tùng) 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02-5-2018 đến ngày 04-5-2018.

2. Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Thị Mai S và Trần Thị Nh; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thị xã L;
- Nhà Tạm giữ - Công an thị xã L;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thị xã L;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã L;
- Các bị cáo (4);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành